TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **160/**2019/HSST
Ngày 19 tháng 9 năm 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Long**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Trần Thị An**

2. Bà **Lương Thị Phương**

- *Thư ký phiên tòa*: Bà **Phan Lan Hương**

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tham gia phiên tòa*:

Bà **Ngô Thị Thu Thủy** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội đưa ra xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 175/2019/TL - HSST ngày 10 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 270/2019/QĐXX-HSST ngày 10 tháng 9 năm 2019 đối với:

Bị cáo: **Trần Thanh T**, sinh năm 1994; Đăng ký hộ khẩu: Số 15, tổ 42, cụm 5 phường L, quận B, thành phố Hà Nội, nơi ở: Số 28 ngõ 283 Đ, phường L, quận B, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 12/12. Họ và tên bố: Trần Thanh T, sinh năm 1968; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị P, sinh năm 1969; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Nhân thân: không có tiền án, tiền sự. Bị bắt quả tang ngày 27/4/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hà Nội. Số giam: 2243T1; Buồng giam: 24. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 15 phút, ngày 27 tháng 4 năm 2019, tại khu vực cạnh cổng sân vận động Quần Ngựa, đường Văn Cao, phường L, quận B, thành phố Hà Nội, Tổ cảnh sát cơ động C3-D5 PK02E – Công an thành phố Hà Nội khi đang làm nhiệm vụ phát hiện Trần Thanh T ngồi phía trước xe máy SH màu xanh BKS: 29B1-92782 chở Phạm T Giang ngồi sau (sinh năm: 1988, trú tại: 22 An Thành, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội) và Đào Văn Thực đang ngồi trên xe Honda Wave màu đen BKS 29F1-052.70 (sinh năm: 1993, trú tại: 8 ngách 59 ngõ 195 Trần

Cung, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội) dừng xe nói chuyện có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, phát hiện T cầm trên tay 01 hộp nhựa màu trắng kích thước 33x25x17 cm, trong đó đựng 01 hộp gỗ màu đen kích thước 5x7x10 cm trong đó đựng: 02 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 gói nilon màu trắng đựng chất bột trắng; 02 gói nilon màu trắng đựng chất màu đen. Tại chỗ T khai nhận đều là ma túy T mua về để sử dụng cho bản thân. Thực, Giang không biết bên trong hộp nhựa có ma túy. Tổ công tác đã bàn giao T cùng tang vật về trụ sở Công an phường L để làm rõ.

Vật chứng thu giữ của T: 01 túi nilon kích thước 4x7 cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 túi nilon kích thước 3x5 cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilon kích thước 1x2 cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 02 túi nilon kích thước 2x2 cm, bên trong có chứa chất màu đen; 01 hộp nhựa màu trắng kích thước 33x25x17cm; 01 hộp gỗ vỏ nhung màu đen, kích thước 5x7x10cm; 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng, có số sim 0867676126; 01 xe máy Honda SH màu xanh, BKS: 29B1-92782.

Vật chứng thu giữ của Thực: 01 xe máy Honda Wave màu đen BKS 29F1-052.70; 01 điện thoại di động Iphone 5s màu vàng đã qua sử dụng.

* Kết luận giám định số: 2658A/KLGĐ-PC09 ngày 06 tháng 5 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

"- Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy Ketamine, khối lượng 0,234 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon đều là ma túy Methamphetamine, khối lượng 1,208 gam.

- Chất màu đen bên trong 01 túi nilon là Thuốc phiện, khối lượng 0,083 gam.

- Chất màu đen bên trong 01 túi nilon là Thuốc phiện, khối lượng 0,082 gam.".

Tại cơ quan điều tra, Trần Thanh T khai nhận: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 20 tháng 4 năm 2019, T đi xe máy Honda SH màu xanh BKS 29B1-92782 đến khu vực ngõ 164 Đ để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp 01 người đàn ông không quen biết và mua của anh ta 1.400.000 đồng tiền ma túy gồm: 02 túi nilon kích thước 1,5x1,5cm và 0,3x0,7cm đều chứa ma túy đá; 01 túi nilon màu trắng kích thước 5x10cm đựng ma túy Ketamine; 02 gói nilon màu trắng kích thước 0,2 x 0,2cm đựng sái thuốc phiện màu đen. Mua xong, T mang số ma túy trên về phòng ở tại tầng 4 số 7/15/189 Hoàng Hoa Thám là phòng của Hoàng Anh Dũng thuê của bà Nguyễn Thị Thành (sinh năm 1960; HKTT: 15 ngõ 189 Hoàng Hoa Thám, phường L, quận B, thành phố Hà Nội), Dũng cho T ở nhờ khoảng 2 tuần. T một mình sử dụng một ít ma túy và cất số ma túy còn lại trong hộp nhựa tại phòng. Sau hôm đó, do Dũng nợ tiền thuê nhà nên bà Thành đã khóa cửa thay khóa, T ở lung tung không cố định. Khoảng 17 giờ ngày 27/4/2019, Dũng

gọi điện bảo với T: "Anh trả nhà rồi, anh dọn đồ cho mày đưa cho Thực cầm cho, mày đến đầu ngõ 189 Hoàng Hoa Thám mà lấy". Khi đó T đang ở nhà ở Phạm T Giang ở số 6b ngõ 128 An Dương, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, T liền rủ Giang tới địa chỉ 189 Hoàng Hoa Thám để lấy đồ. Tại đây T, Giang gặp Thực, T vẫy tay cho Thực di chuyển đến đường Văn Cao cạnh cổng sân vận động Quần Ngựa và dừng xe. Tại đây, Thực đưa cho T 01 hộp nhựa màu trắng kích thước 33x25x17cm, trong đó đựng 01 hộp gỗ màu đen kích thước 5x7x10cm có đựng số ma túy chưa dùng của T. Khi T vừa cầm hộp trên tay mà Thực đưa thì bị Tổ cảnh sát cơ động, phát hiện, bắt quả tang T tàng trữ số ma túy như trên.

Tại cơ quan điều tra, Phạm T Giang trình bày: Khi T rủ Giang cùng đi lấy đồ, Giang không biết bên trong hộp đựng đồ của T có chứa ma túy. Giang chứng kiến việc tổ cảnh sát cơ động phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tang vật đối với T. Tại chỗ T khai là ma túy mua về để sử dụng cho bản thân.

Tại cơ quan điều tra, Đặng Văn Thực trình bày: Khoảng 16 giờ ngày 27/4/2019, Dũng gọi cho Thực để nhờ Thực chuyển đồ đạc ở nhà Dũng cho T. Thực qua ngách 15 ngõ 189 Hoàng Hoa Thám để gặp Dũng. Tại đây, Dũng đưa cho Thực một bọc quần áo đựng trong túi nilon màu xanh và 01 hộp nhựa màu trắng kích thước 33x25x17cm có nắp màu hồng. Dũng bảo với Thực đây là đồ của T và nhờ Thực mang đi cho T ở đầu ngõ 189 Hoàng Hoa Thám, Thực đồng ý. Khi nhận đồ của Dũng, Thực không biết trong hộp nhựa có chứa ma túy. Sau đó Thực gặp T, Giang ở ngõ 189 Hoàng Hoa Thám và di chuyển ra đường Văn Cao cạnh sân vận động Quần Ngựa để đưa đồ. Khi Thực vừa đưa hộp nhựa cho T, T cầm trên tay thì bị tổ cảnh sát cơ động phát hiện, bắt giữ T. Tại chỗ T khai là ma túy T mua về để sử dụng cho bản thân.

Cáo trạng số: 178/CT-VKS ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm i Khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm vụ án và đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm i, Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận thành khẩn toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đề nghị về hình phạt: Áp dụng Điểm i, Khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s, Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ **15** tháng **22** tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đề nghị về xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm c, Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm a, Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có 01 túi nilon là ma túy Ketamine, khối lượng 0,234 gam; 02 túi nilon là ma túy Methamphetamine, khối lượng: 1,208 gam, 02 túi nilon là thuốc phiện, khối lượng 0,165 gam; 01 (một) hộp nhựa màu trắng kích thước 33x25x17cm đã qua sử dụng; 01 (một) hộp gỗ vỏ nhung màu đen kích thước 5x7x10cm. Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng đã qua sử dụng, có số sim 0867.676.126 xác định là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội trong vụ án.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và không có tranh luận bào chữa gì về mức án. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Quá trình điều tra, truy tố liên quan đến đến việc giải quyết vụ án (Về hành vi, các quyết định tố tụng), Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tiến hành đúng các quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015;

[2] Nội dung: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ diễn biến vụ án đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 17 giờ 15 phút, ngày 27/04/2019, tại khu vực cạnh cổng sân vận động Quần Ngựa, đường Văn Cao, phường L, quận B, thành phố Hà Nội, Trần Thanh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,234 gam Ketamine; 1,208 gam Methamphetamine; 0,165 gam Thuốc phiện mục đích để sử dụng cho bản thân, thì bị Tổ công tác C3-D5 PK02E Công an thành phố Hà Nội kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm i, Khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do vậy phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Khi xem xét, quyết định mức hình phạt đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét thái độ của bị cáo tại phiên tòa thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Lần phạm tội này của của bị cáo được xác định là lần đầu,

nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đây cũng là tình tiết giảm nhẹ cần được áp dụng Điểm s, Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra không làm rõ được lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

Các đối tượng Đặng Văn Thực, Phạm T Giang khai nhận có sử dụng ma tuý, xét nghiệm dương tính với ma túy nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12.11.2013 của Chính Phủ.

Xác minh đối tượng Hoàng Anh Dũng, Cơ quan điều tra không xác minh được địa chỉ cụ thể hiện nay của Dũng nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu đen BKS 29F1-052.70; điện thoại Iphone 5s thu giữ của Thực và chiếc xe máy Honda SH màu xanh, BKS: 29B1-92782 là tài sản của ông Trần Thanh Toàn là bố của bị cáo. Cơ quan điều tra đã trao trả lại chiếc xe máy, điện thoại cho Thực và xe máy cho ông Toàn là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có 01 túi nilon là ma túy Ketamine, khối lượng 0,234 gam; 02 túi nilon là ma túy Methamphetamine, khối lượng: 1,208 gam, 02 túi nilon là thuốc phiện, khối lượng 0,165 gam; 01 (một) hộp nhựa màu trắng kích thước 33x25x17cm đã qua sử dụng; 01 (một) hộp gỗ vỏ nhung màu đen kích thước 5x7x10cm. Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng đã qua sử dụng, có số sim 0867.676.126 xác định là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội trong vụ án.

[4] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về Điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như phần xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các căn cứ, nhận định của Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điểm i, Khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt:

- **Trần Thanh T 01** (***Một***) năm **03** (***Ba***) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất

ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27 tháng 4 năm 2019.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm c, Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm a, Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có 01 túi nilon là ma túy Ketamine, khối lượng 0,234 gam; 02 túi nilon là ma túy Methamphetamine, khối lượng: 1,208 gam, 02 túi nilon là thuốc phiện, khối lượng 0,165 gam có chữ ký của cán bộ giám định và Trần Thanh T và 01 (một) hộp nhựa màu trắng kích thước 33 x 25 x 17cm đã qua sử dụng; 01 (một) hộp gỗ vỏ nhung màu đen kích thước 5 x 7 x 10cm theo Biên bản bàn giao vật chứng số 176 ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận B, thành phố Hà Nội;

- Cho thi hành trả lại bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng đã qua sử dụng, có số sim 0867.676.126 theo Biên bản bàn giao vật chứng số 176 ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận B, thành phố Hà Nội.

- Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày 19 tháng 9 năm 2019./.

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận B;*
- *Công an quận B;*
- *Chi cục THA dân sự quận B;*
- *UBND phường L, quận B, thành phố Hà Nội;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Long